TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 241/2020/QĐST - DS	*Thạnh Phú, ngày 15 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 287/2020/TLST – DS ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị L, sinh năm: 1955; địa chỉ: số nhà 105/5 ấp QĐ, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.
- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ: số nhà 94/4 ấp QĐ, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959; địa chỉ: số nhà 94/4 ấp QĐ, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị L số tiền 181.000.000 đồng (Một trăm tám mươi mốt triệu đồng).

- Thời gian và cách thức trả: Khi quyết định này có hiệu luật pháp luật bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị L số tiền 181.000.000 đồng (Một trăm tám mươi mốt triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được

thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 4.525.000 đồng (Bốn triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ Bà Lê Thị L tự nguyện chịu 2.262.500 đồng nhưng bà L là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

+ Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn T tự nguyện liên đới chịu: 2.262.500 đồng nhưng ông Tốt là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bà D chịu 1.161.250 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sư; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương